

Số: **45/2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2025/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ; thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Bàn Văn N, sinh năm 1988, địa chỉ; thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Bàn Văn N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/7/2008 cho chị Hoàng Thị H và anh Bàn Văn N không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Hoàng Thị H và anh Bàn Văn N có 02 con chung là cháu Bàn Học T, sinh ngày 18/7/2008 và cháu Bàn Gia B, sinh ngày 28/9/2012.

Chị H, anh N thỏa thuận giao cháu B1 Học Thức và cháu Hoàng Gia B2 cho chị Hoàng Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh Bàn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự xác định có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H nhận chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bàn Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Hùng Đức (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Cao Tiến